

MC-PowerFlow 2216

Phụ gia siêu dẻo cho bê tông trong thời tiết nóng.

THUỘC TÍNH SẢN PHẨM:

- Có khả năng giảm nước cao.
- Duy trì độ sụt tốt, đặc biệt là trong thời tiết nóng.
- Tăng cường độ tuổi sớm cũng như cường độ tuổi muộn của bê tông, tăng khả năng chống thấm.
- Không chứa các thành phần ăn mòn.
- Cải thiện bề mặt hoàn thiện, tăng độ bền.

LĨNH VỰC ỨNG DỤNG:

- Bê tông cọc nhồi, tường vây,... cường độ cao.
- Bê tông đầm, sàn, nền,...
- Bê tông khối lớn, bê tông bơm.
- Bê tông cần vận chuyển đi xa, yêu cầu khả năng duy trì độ sụt tốt trong các điều kiện đổ bê tông khó khăn.
- Bê tông đổ chi tiết phức tạp, cốt thép dày đặc.

GHI CHÚ:

- **MC-PowerFlow 2216** duy trì độ sụt tốt, cải thiện đáng kể khả năng thi công mà không cần tăng nước.
- Độ đồng nhất cao, giảm nguy cơ phân tầng ở độ sụt cao, cải thiện chất lượng bê tông bơm.
- Tăng cường độ nén và độ bền uốn, giảm độ thấm.
- Có thể được thêm trực tiếp vào lượng nước đo trước khi thêm vào hỗn hợp khô hoặc bê tông ướt nên trộn thêm ít nhất 1 phút.
- Hỗn hợp thử nghiệm được khuyến nghị để thiết lập tỷ lệ liều lượng chính xác cần thiết cho phù hợp với yêu cầu cá nhân. Khi vô tình xảy ra quá liều, hiệu ứng làm chậm cài đặt sẽ tăng lên. Tuy nhiên, cường độ cuối cùng sẽ không bị ảnh hưởng nếu giai đoạn này được bảo dưỡng đúng cách.
- Chúng tôi có thể cung cấp thiết bị định lượng chính xác theo yêu cầu.
- Sử dụng máy trộn thích hợp và không trộn bằng tay. Nếu cần hỗ trợ, vui lòng liên hệ với Phòng Dịch vụ Kỹ thuật của chúng tôi.
- Có thể kết hợp với tất cả các sản phẩm MCBIFI nhưng phải trộn riêng.
- Có thể sử dụng với tất cả các loại xi măng tiêu chuẩn cũng như xi măng bền sulfat.
- Không chứa bất kỳ chất độc hại nào. An toàn khi sử dụng với các biện pháp phòng ngừa tiêu chuẩn được áp dụng trong ngành xây dựng, chẳng hạn như sử dụng găng tay, kính bảo hộ, v.v.
- Tránh tiếp xúc với thực phẩm và đồ dùng. Tránh tiếp xúc với da kéo dài. Trong trường hợp bị nhiễm bẩn, cần rửa kỹ bằng nước. Khi bị bắn vào mắt hoặc miệng, hãy rửa kỹ bằng nước sạch và đến ngay cơ sở y tế.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

Đặc điểm	Đơn vị	Thông số	Nhận xét
Tỷ trọng	g/cm ³	1.06 ± 0.05	
Liều lượng khuyến nghị	Lit	0.6 – 1.6	Trên 100kg chất kết dính
Liều lượng điển hình	Lit	0.6 – 1.2	Trên 100kg chất kết dính
Hàm lượng Clo	%	< 0.1	

ĐẶC TÍNH SẢN PHẨM:

Tiêu chuẩn	Phù hợp với tiêu chuẩn ASTM C494 & TCVN 8826 loại G
Dạng	Chất lỏng
Hạn sử dụng	8 tháng
Hình thức đóng gói	Phuy 200 L 1000 L IBC Xe chuyên dụng

Các sản phẩm được dựa trên các bài kiểm tra trong phòng thí nghiệm và có thể thay đổi theo thực tế. Để xác định tính phù hợp kỹ thuật từng sản phẩm, các bài kiểm tra sơ bộ cần được thực hiện theo các điều kiện áp dụng.

Màu sắc: màu sắc của Phụ gia có thể thay đổi do các phân tử polymer có trong phụ gia phản ứng với tia cực tím của ánh nắng mặt trời. Việc thay đổi màu này không làm ảnh hưởng đến chất lượng của phụ gia trong thời hạn sử dụng của sản phẩm. Tuy nhiên, Nhà sản xuất khuyến cáo Khách hàng bảo quản sản phẩm trong khu vực có mái che và tránh ánh nắng trực tiếp để hạn chế tối đa các tác động tiêu cực từ thời tiết.

Lưu ý: Thông tin trong tài liệu này dựa trên kinh nghiệm của chúng tôi và chính xác theo những gì chúng tôi biết. Tuy nhiên, không có sự ràng buộc. Có thể điều chỉnh cho phù hợp với các yêu cầu riêng biệt, ứng dụng cụ thể và đặc biệt là phù hợp với quy định địa phương. Dữ liệu của chúng tôi sử dụng các quy tắc kỹ thuật đã được chấp nhận, phải được tuân thủ trong quá trình áp dụng. Chúng tôi chịu trách nhiệm về tính chính xác của dữ liệu này trong phạm vi tiêu chuẩn công bố và áp dụng vào điều kiện bán hàng-chuyển giao-và-cung cấp dịch vụ của chúng tôi. Các khuyến nghị của nhân viên khác với dữ liệu trong bảng thông tin của chúng tôi chỉ có giá trị ràng buộc nếu được đưa ra dưới dạng văn bản. Phải đảm bảo luôn tuân thủ các quy tắc kỹ thuật được chấp nhận nói chung.

Phát hành **11/23**. Một số thay đổi kỹ thuật đã được thực hiện đối với bản in này. Các phiên bản cũ hơn đã bị vô hiệu và không được sử dụng nữa.